

Bản án số:182/2023/HS-ST

Ngày 22/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Minh;

2. Ông Trần Đình Đậu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2023/TLST-HS ngày 12/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 246/2023/QĐXXST-HS ngày 08/12/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN NAM Đ - sinh ngày 15/9/2002 tại xã Trì Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 3, xã Trì Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phương Nam - sinh năm: 1978 và Nguyễn Thị Hòa - sinh năm 1980; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/9/2023, chuyển tạm giam ngày 13/9/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 07/9/2023, tại tổ 19, khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an thành phố Việt Trì kiểm tra phát hiện Nguyễn Nam Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, Đoàn tự giác lấy trong túi quần bên phải phía trước Đoàn đang mặc giao nộp cho cơ quan công an 02 túi nilon màu trắng trong đó có 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm màu cam bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy

bấm viên màu xanh bên trong có 07 viên dạng nén hình vuông màu vàng, hai mặt của viên nén có in chữ “f”. Đoàn khai nhận đây là gói ma túy kẹo và ma túy Ketamine của Đoàn tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an thành phố Việt Trì tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Nam Đ, niêm phong 02 túi ma túy nêu trên theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của Đoàn: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ có số IMEI: 356169099651682 kèm sim số 0965393670 và tiền Việt Nam 325.000 đồng. Xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Nguyễn Nam Đ; kết quả: Đoàn dương tính với chất ma túy.

Ngày 07/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã ra quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 07 viên nén bên trong 02 túi nilon thu giữ của Nguyễn Nam Đ.

Tại Bản kết luận giám định số: 1170/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma túy; loại Ketamine, có khối lượng: 1,616 gam.

07 viên nén gửi đến giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng là 2,802 gam.

**Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, số thứ tự 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

**MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, số thứ tự 11, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Hoàn lại 2,152 gam viên nén và 1,267 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định đã được niêm phong”.

Căn cứ khoản 2, Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy mà Đoàn tàng trữ là:

- Tỷ lệ % của 1,616 gam loại Ketamine = 8,080 %;

- Tỷ lệ % của 2,802 gam loại MDMA = 56,040 %;

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy thu giữ của Nguyễn Nam Đ là: 64,120% (dưới 100%).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng hơn 04 giờ ngày 07/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy Nguyễn Nam Đ một mình đến khu vực bệnh viện Thanh Nhân thuộc quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây Đoàn gặp một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi, chỉ biết tên là Minh, Đoàn hỏi mua được của người này 02 túi ma túy có đặc điểm là 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viên màu cam, bên trong có chứa chất rắn dạng

trình thể màu trắng là ma túy Ketamine và 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa 07 (bảy) viên dạng nén, hình vuông, màu vàng, hai mặt có in chữ “f” là 07 (bảy) viên ma túy kẹo với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đàn cất giấu số ma túy trên vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Đàn đi về thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm nơi sử dụng ma túy, khi Đàn đến khu vực gần nhà nghỉ Tuổi Trẻ thuộc khu 3, Vân Phú, Việt Trì, Phú Thọ thì bị tổ công tác Công an thành phố Việt Trì phát hiện, kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 174/CT-VKSVT ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Nam Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàn phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2023. Hình phạt bổ sung: tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu giữ của bị cáo 325.000đồng là tài sản của bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu hủy 2,152 gam viên nén và 1,267 gam chất rắn dạng trình thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, được đựng trong 01 phong bì niêm phong số: 1170/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định và 01 sim điện thoại số 0965.393.670 là của bị cáo Đàn. Tịch thu nộp ngân sách chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, thành công dân tốt, sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về những căn cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 07/9/2023, tại tổ 19, khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 2,802 gam ma túy loại MDMA và 1,616 gam loại Ketamine (Tổng tỷ lệ phần trăm của 02 chất ma túy thu giữ của Đoàn là 64,120%), mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

“Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái pháp luật chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm....

a...

b...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;”

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương thuộc trường hợp nghiêm trọng, việc bị cáo nghiện ma túy sẽ là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng chung và phòng ngừa riêng, giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình:* Bị cáo có nhân thân không tốt đã bị xét xử về tội liên quan đến ma túy. Bị cáo không có tiền án tiền sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Hình sự là ông nội bị cáo có huân huy chương kháng chiến nên bị cáo thuộc gia đình có công với cách mạng, nên khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội để sửa chữa tội lỗi mà bị cáo đã gây ra.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Quá trình điều tra xác minh, bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, chỉ có tài sản là số tiền 325.000đồng không liên quan đến tội phạm, đề nộp ngân sách nhà nước.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Xét thấy các vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì gồm 2,152 gam viên nén và 1,267 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, được đựng trong 01 phong bì niêm phong số: 1170/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy; 01 sim thu giữ trong điện thoại thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy. Tại phiên tòa bị cáo trình bày chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, bị cáo đã dùng để liên hệ mua ma túy, tuy nhiên bị cáo không nhớ, không lưu số điện thoại của Minh, sau khi gọi điện cho Minh bị cáo đã xóa số, vậy chiếc điện thoại này là tài sản liên quan đến tội phạm nên tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

[7] *Các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Nam Đ do Đoàn chỉ biết tên Minh, không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì không đủ căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn, ngày 30/9/2023 Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Đoàn hình thức Cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tại phiên tòa là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nam Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nam Đ 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 9 năm 2023.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 325.000đ (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) là tài sản của bị cáo Nguyễn Nam Đ.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu để tiêu hủy 2,152 gam viên nén và 1,267 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, được đựng trong 01 phong bì niêm phong số: 1170/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định và 01 sim điện thoại số 0965.393.670 là của bị cáo Nguyễn Nam Đ.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ có số IMEI: 356169099651682 là tài sản của bị cáo Đoàn.

(Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 29/11/2023 và Biên lai thu tiền số: 0004485 ngày 29/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Nam Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT CATP Việt Trì;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA dân sự TP Việt Trì;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng